

Số: 117/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 366/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Đường C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Đường L, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông M, sinh năm 1978

Địa chỉ: Đường C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Ông M và bà T kết hôn trên cơ sở tự nguyện theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/4/2015.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà T và ông M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là trẻ A (sinh ngày 18/12/2018) cho bà T là người trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông M được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền thay đổi người trực tiếp giữ nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng bà T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà T đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0033119 ngày 05/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho bà T số tiền là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận B;
- Chi cục THADS Quận B;
- UBND Phường M, Quận B;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tình Duyên